

TRUYỀN TIN

I/ GIỚI THIỆU :

Từ xa xưa, vấn đề truyền tin, liên lạc đã được đặt ra nhằm giải quyết những nhu cầu tin tức của con người và ngày nay khoa học đã giúp con người thông tin liên lạc thông qua các phương tiện tối tân nhất. Có thể nói “Lịch sử truyền tin phát triển gắn liền với lịch sử phát triển con người”. Chẳng hạn cổ xưa con người dùng : mỏ, trống, tù và, khói, chim câu để nhắn tin. Ngày nay người ta dùng các ký hiệu thay chữ để ghép thành câu để thông tin cho nhau có rất nhiều hình thức, đa dạng phong phú : Gửi thư qua bưu điện - điện tín - Điện thoại, Fax, Internet ...

Ở giáo trình này, “ Truyền tin” được giới thiệu ở góc độ tìm hiểu về một số loại hình “ truyền tin” trong hoạt động dã ngoại của tổ chức Đội TNTP. HCM

II/ KHÁI NIÊM :

- Truyền tin là gì ? Truyền tin là đem, đưa, chuyển tin đi.
- Tin : Bản tin thể hiện nội dung thông báo một sự việc, một hiện tượng giữa người phát tin với người nhận tin.

III/ Ý NGHĨA VIỆC SỬ DỤNG MỘT SỐ HÌNH THỨC TRUYỀN TIN TRONG HOẠT ĐỘNG DÃ NGOẠI :

Trong những hoạt động dã ngoại của tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, nếu đưa vào một số hình thức truyền tin như dùng : tín hiệu Morse, cờ Semafore, dấu đi đường, mật thư ... thì hoạt động trở nên phong phú hấp dẫn hơn, sinh động hơn. Ngoài ra, các loại hình truyền tin đã nói ở trên cũng là công cụ giúp các em Đội viên rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, óc suy luận.

IV/ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHI TRUYỀN TIN BẰNG TIẾNG VIỆT :

Khi sử dụng một số loại hình truyền tin, thì các con chữ đều được mã hóa thành tín hiệu tùy hình thức, hoặc là Morse; hoặc Semafore, hoặc Mật thư ... Nhưng Tiếng Việt có đặc điểm riêng biệt là có dấu mũ; dấu thanh, vì vậy cần phải biết các qui ước sau :

1- Cách viết “dấu mũ”:

Â	=	AA	Ô	=	OO
Ă	=	AW	Ơ	=	OW
Đ	=	DD	Ư	=	UW
Ê	=	EE	ƯƠ	=	UOW

2- Cách viết “Dấu thanh”:

- _ Dấu sắc : S (/)
- _ Dấu huyền : F (\)
- _ Dấu hỏi : R (?)

_ Dấu ngã : X (~)

_ Dấu nặng : j (.)

3- Chữ viết tắt :

PH = F

GI = I

QU = Q

V/ GIỚI THIỆU MỘT SỐ HÌNH THỨC TRUYỀN TIN TRONG HOẠT ĐỘNG DÃ NGOẠI

D - DẤU ĐƯỜNG

1/ Dấu đường:

Là ký hiệu, hình vẽ với một ký hiệu thông tin trên đường đi.

2/ Vai trò ý nghĩa:

- Cùng với Morse, Sémafore, mật thư thì dấu đường là phương tiện góp phần xây dựng, tổ chức hoạt động “Trò chơi lớn” ở các cuộc trại, nó làm tăng sự hấp dẫn, dí dỏm, vui tươi.
- Dấu đường giúp người tham gia trò chơi phát triển trí nhớ, óc quan sát, tư duy nhận xét phân tích.

3/ Hướng dẫn sử dụng:

a) Cách đặt dấu:

- Dấu đường gợi ý cho người chơi đi đúng hướng, đến đúng nơi qui định vì vậy người đặt dấu phải thực hiện tốt một số yêu cầu:
- Có sự chuẩn bị trước khi đặt dấu: nên tính toán trên sơ đồ trước và chuẩn bị vật dụng.
- Dấu đường được vẽ bằng phấn, than, gạch, ... hoặc xếp bằng nhánh cây, sỏi, đá, ... Nếu có thể, chúng ta vẽ lên giấy bìa cứng, sau khi chơi, thu lại để dùng lần khác.
- Dấu đường đặt bên phải lối đi, trên những vật cố định, ngang tầm mắt hoặc trên mặt đường, nơi dễ nhìn thấy.
- Không để mất dấu và dấu phải được vẽ đúng.
- Nên có ký hiệu riêng cho đơn vị mình khi đặt dấu đường.
- Khoảng cách giữa 2 dấu đường không được quá 50m
- Kích thước của dấu đường:
 - + Dài nhất : 30cm
 - + Rộng nhất : 10cm

b) Cách nhận dấu:

- Tìm dấu trên đường đi, bên phia tay phải và từ mặt đất lên tầm cao ngang mắt.

- Ghi nhận lại tất cả dấu nhận được theo thứ tự và làm theo tính chất biểu thị thông tin của dấu đó.

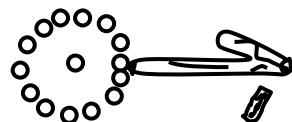
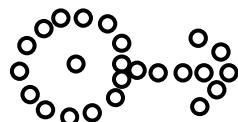
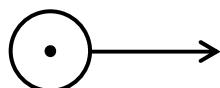
c) Giới thiệu một số dấu đường thông dụng

DẤU ĐƯỜNG BẰNG KÝ HIỆU VIẾT TAY CƠ BẢN
(Đúng tiêu chuẩn theo quy ước quốc tế)

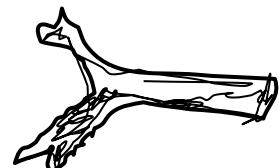
	Bắt đầu đi		Theo lối suối
	Theo hướng này		Theo lối sông
	Đi nhanh lên		Nước uống được
	Chạy nhanh lên		Nước không uống được
	Đi chậm lại		Mật thư hướng này
	Quay trở lại		Nguy hiểm
			Qua cầu
	Đường cấm		Làm cáng
	Chướng ngại phải vượt qua		Về trại lúc 10 giờ
	Chia làm 2 nhóm		Đi theo dấu chân
	2 nhóm nhập lại		Đợi ở đây
	Rẽ phải		Bình an (an toàn)
	Rẽ trái		Có kẻ nghịch (cố địch)
	Theo lối tắt		Có thú dữ
	Có trại gần đây		Vượt suối
	Cắm trại được		
	Không cắm trại được		Đã đến nơi – Hết dấu

DẤU ĐƯỜNG THIÊN NHIÊN

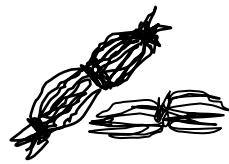
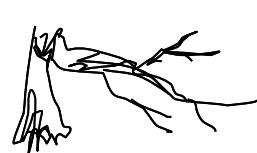
BẮT ĐẦU ĐI



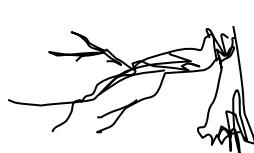
ĐI THEO HƯỚNG NÀY



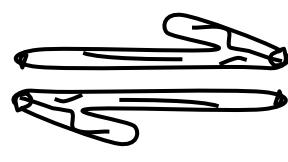
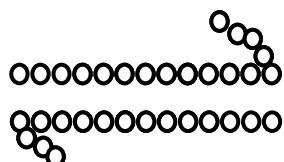
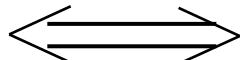
RẼ PHẢI



RẼ TRÁI



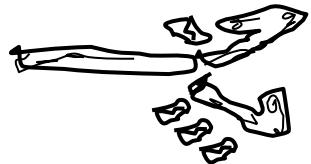
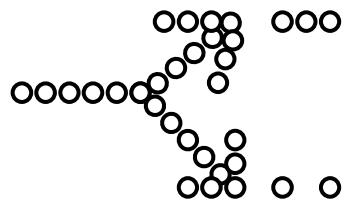
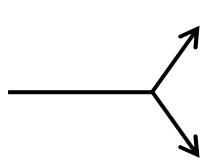
QUAY TRỞ LẠI



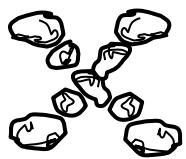
ĐI CHẬM LẠI



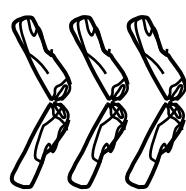
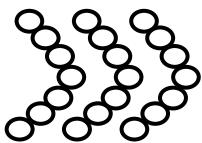
TÁCH RA LÀM ĐÔI



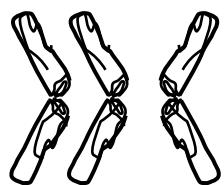
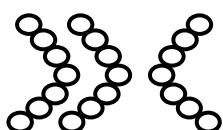
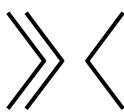
ĐƯỜNG CẤM



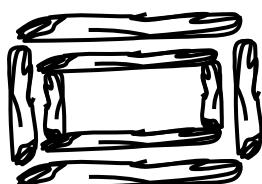
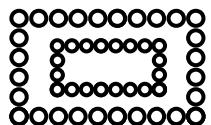
BÌNH AN



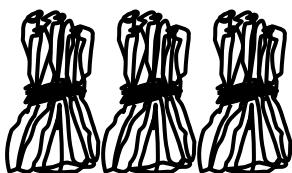
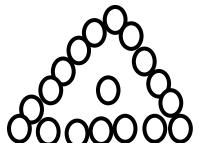
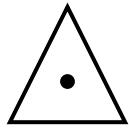
CÓ KẺ NGHỊCH



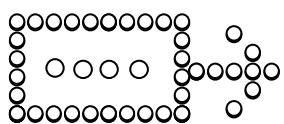
ĐỢI Ở ĐÂY



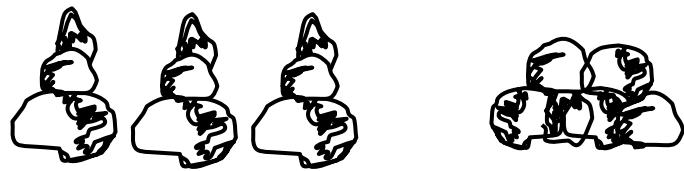
NGUY HIỂM



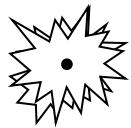
MẬT THỦ CÁCH 4M



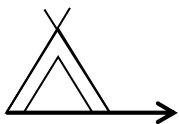
CẤP CỨU



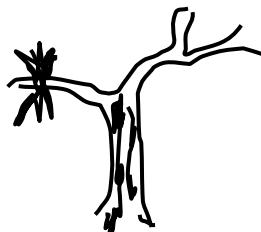
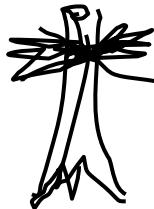
CÓ THÚ DỮ



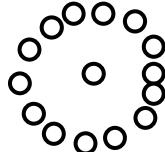
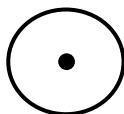
CÓ TRẠI



CHÚ Ý



ĐÃ ĐẾN NƠI



Dấu đường thiên nhiên được qui định theo sự thỏa thuận của 2 người truyền tín hiệu cho nhau. Mỗi nơi qui định mỗi khác, chưa có sự thống nhất trên toàn thế giới.

Trong lịch sử Việt Nam, có kể lại câu chuyện có thật về Mỹ Châu và Trọng Thủy, họ đã dùng lông ngỗng để làm dấu đường tìm thấy nhau.

Ở một trình độ nào đó, người đi trước chỉ cần; treo một mảnh vải nhỏ, bẽ gãy 1 cành cây con, xếp đứng 1 cục đá, hoặc cắm 1 que củi xuống đất ... là người đi sau có thể hiểu được người đi trước muốn nói gì.

Đừng hiểu về dấu đường 1 cách cứng ngắt theo khuôn mẫu cố định nào đó. Nếu chỉ có 2 người với nhau ở trong rừng, để tránh sự phát hiện của địch, ta lại càng phải dùng những ám hiệu riêng mà chỉ có 2 người bí mật biết với nhau. Như thế mới thực sự đảm bảo an toàn cho cả 2.

Trong trò chơi lớn dành cho trẻ em, chúng ta nên thường sử dụng những dấu đường viết bằng ký hiệu đã được các đội nhóm sinh hoạt trên toàn thế giới thống nhất (ở phần mục 1).